



*Linh mục
Nguyễn Huy Trọng.*

"Tôi sẽ chứng minh cho các nhà khoa học thấy là có một nền sử thi nam Tây Nguyên hiện hữu rõ ràng" - Đó là lời khẳng định của Linh mục Nguyễn Huy Trọng - người gắn bó, say mê sưu tầm văn hóa dân gian ở Tây Nguyên.

Khi được hỏi về nhân vật này, Tiến sỹ văn học dân gian, chuyên về Tây Nguyên Lê Hồng Phong nói "nghe là ông ấy giàu lắm nhưng tôi chưa có dịp đến". Ông quả là người rất "giàu": sưu tầm được một kho tàng văn hóa dân gian Cơ Ho đồ sộ bậc nhất, quý giá nhất (khoảng 30 ngàn trang chép tay, bao gồm truyện cổ, ca dao, tục ngữ, và đặc biệt là sử thi).

"Nhà quê" gom sản phẩm nhà quê

Tháng 5 năm 1969, chàng trai 31 tuổi Nguyễn Huy Trọng quê ở huyện Quế Võ, tỉnh Hà Bắc chịu chức linh mục và coi nhà thờ Ka La này cho đến giờ. Cũng từ đó, linh mục Trọng sưu tầm văn hóa dân gian Cơ Ho vì trước hết là yêu mến dân tộc tôi, sưu tầm để hiểu hơn đời sống tinh thần của bà con". Nhưng linh mục Trọng tự nhận việc sưu tầm của mình "chỉ là nghề tay trái và chỉ là kẻ nhà quê thôi".

Hơn một buổi cùng ông "ngược nguồn văn hóa Cơ Ho", tôi hiểu rằng chính đặt mình là "kẻ nhà quê" nên linh mục Trọng đã rất thành công trong quá trình sưu tầm sản phẩm thuần nhà quê này!

Không đi tắt, không thông qua trung gian mà ông trang bị cho mình công cụ bằng việc học tiếng Cơ Ho một năm. Có phương tiện giao tiếp, ông bắt đầu "tầm mình" trong không gian sinh tồn văn hóa của bà con bằng đến với mọi lễ hội to nhỏ của làng của gia đình, "miễn là trong đó có những người biết ăn biết nói. Nhiều lắm, mùa nào thức đó".

Ông chọn khoảng 30 người đàn ông Cơ Ho sành về phong tục tập quán, biết tôn trọng, giữ gìn phong tục tập quán làm cộng sự như K'Bros, K'Ndonz-brun, K'Bret, K'Bren... Suu tầm về năm người cùng nghe băng và ghi ra (một ghi chính, bốn ghi tóm tắt) sau đó người ghi chính đọc lên để bốn người kia nghe và thống nhất. Ông Trọng đảm nhiệm vụ, từ tổ chức, tập huấn cộng sự đến chất vấn cộng sự, kiểm định qua bậc cao niên, rồi chốt lọc, phân theo chủ đề, đề tài. Một lễ hội, một câu chuyện dân gian nhưng năm nào cũng thu để tìm cho ra yếu tố chính và các chi tiết dị bản.

Linh mục Trọng say sưa kể: phải thu âm thì mới nắm bắt được tâm trạng, cách diễn tả, cách liên hệ của họ. Chịu khó, lặn lội, dùng lấy cái mình học mà áp đặt. Tôi hiểu, tất cả người Cơ Ho là thầy, tôi là trò, tôi đi tìm hiểu họ mà".

Linh mục Trọng hiện có khoảng 30 nghìn trang chép tay bằng nguyên ngữ Cơ Ho, phân loại theo cách riêng để "ai hỏi tôi lại mở ra giới thiệu". Đó là nghi lễ, kiêng cử, lễ hội, xử thế, xét xử, làm ăn, họ hàng, sinh đẻ kết hôn, an táng... Trong đó, khoảng 2.400 trang văn vần (tục ngữ, ca dao...) với trên 20 nghìn câu; gần bốn nghìn trang văn xuôi (truyện cổ) và khoảng hai nghìn trang về phong tục tập quán.

Những tác phẩm văn hóa dân gian chính thức hôm nay được nhật từ khoảng 14 đến 15 ngàn trang giấy nháp và chủ yếu sưu tầm cất lực trong 4 năm liền (1971 - 1974). Đó là khối lượng đồ sộ còn thuần chất "nhà quê", nhờ không gian và thời điểm bản thân tác phẩm bước vào trang giấy.

Cách đây khoảng 20 năm, linh mục Trọng đã làm cuốn từ điển Cơ Ho - Việt 1.600 trang viết tay và giờ ông làm lại để bổ sung từ mới, thêm ý nghĩa. Sẽ dày hơn nhiều so cuốn trước vì vừa phiên âm bằng tiếng Pháp và giá trị hơn ở chỗ nhiều tư liệu bản địa đưa vào minh họa.

"Thí dụ giải thích từ Bosàp (nhặt nhèo), tôi sẽ dẫn chứng Bosàp dẫn boh/Jogloh dẫn kòi/ Cròi ù dẫn miu (Nhặt xin muối / Đói xin lúa / Bới đất xin mưa)"- Linh mục Trọng nói.

Cuốn từ điển là chìa khoá để mở kho tàng văn hóa dân gian của ông sưu tầm. Đây là lý do ông không dịch tác phẩm sưu tầm ra tiếng Việt mà từ bản chép tay đến đĩa CD đã được trao cho Toà giám mục Đà Lạt giữ.

Hiện hữu sử thi

Cả hai hình thức truyền miệng là kể cổ (yal-yau) và nói văn vần (pon dic'pon dung) đều được linh mục Trọng khai thác triệt để những đặc điểm vận động của nó.

"Tôi chia trường thi thành hai dạng: thơ truyện (yếu tố thơ nhiều), truyện thơ (yếu tố truyện nhiều) và chỉ có thơ, không có truyện".

Ông cho mình đã may mắn gặp một số tác phẩm "hận trường thi" nói về những tâm tư tình cảm, những khát vọng của nhân dân tiếc một thời vàng son sáng tác cách đây hàng trăm năm.

Linh mục Trọng say mê phân tích: giá trị lắm, hiểu cho hết nội dung của nó (câu thơ) còn lâu lắm. Về nhân sinh quan có câu Loh kôi, hoi Yăng - làm lúa (thi) cầu Thần; về vũ trụ quan có Bonồ ờ nau / ù dủl kơnc / Rắc dủl rơsôn / Kờn dủl ai dủl bấp - Xưa xưa xưa xưa / Đất một cục / Chim một tổ / Con chỉ có một cha một mẹ".

- Thừa linh mục, liệu chắc chắn nam Tây Nguyên có sử thi? - tôi hỏi ông.

Linh mục Đa Minh Nguyễn Huy Trọng chạy lên nhà trên mang xuống năm tập vở và nói: "Tôi mới chép lại để chứng minh cho các nhà khoa học ở Hà Nội vào là nam Tây Nguyên có sử thi đấy chứ! Rất nhiều tên vùng đất ở Đôn Dương, Di Linh, Lâm Hà, Phan Thiết được nhắc đây".

Vừa chỉ tay vào con chữ, ông vừa đọc sang sảng tự hào: *Bon cau Jrah, Brah, mờ Brài/ Bon cau Jrài, Tro mơ Tron / Krôt Ndòng ciong glon mơ Glèu / Bòn Rơglai ciong nă khai kơ Ròng / Crồng Nwàng ciong Nghê nơ Nga...* Tác phẩm có tên *Gơ Plom kòn Yôi* (con của Plom là Yôi), tồn tại hai dạng (kể nói và kể hát), trong đó kể hát ông còn giữ lại bằng. Nhân vật chính không phải là con trai như bắc Tây Nguyên (Đam San, Dam Si) mà là nữ (Plom).

Sử thi được linh mục Trọng viết ra trên một mặt giấy, mặt kia trống để sau dịch ra tiếng Việt. Ông cho biết, tác phẩm sưu tầm khoảng từ năm 1971 đến 1974, do cụ Kơ Brok ngoài 70 tuổi kể lại suốt đêm trong một lễ hội "Tế thần ăn trâu" (Loh Yàng nô sa ropy) tại miền Riongto, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Đây là câu chuyện về tình yêu và hôn nhân giữa hai nhân vật chính là người vợ Plom và người chồng Gơ Tòng Kòn Tắc. Tác phẩm có độ dài nhất (3.697 câu) trong số 20 sử thi linh mục Trọng sưu tầm. Nội dung từ mấy trăm cuốn băng cassette loại C90, ông lọc thành 13 cuốn để cất giữ. Khi chép ra, chủ yếu là lời thơ do cụ Kơ Brok kể, còn nhiều người xung quanh nghe và xen vào bình giá, linh mục Trọng chỉ sử dụng một số ít để ghi chú bên cạnh.

Ông nói: "Tôi không coi độ dài ngắn là quan trọng mà là ở chỗ chất lượng trong tác phẩm". Riêng chúng tôi, quan trọng nhất là đã có câu trả lời một nền sử thi nam Tây Nguyên chính thức hiện hữu trước mắt

mình?

Theo Văn nghệ Trẻ
